

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 12/10/2018

“V/v: ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà *Nguyễn Thu Hương*

Các Hội thẩm nhân dân: Bà *Nguyễn Thị Tiến*

Bà *Phạm Hồng Dung*

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông *Trịnh Đức Tâm* - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Hạ Long.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 591/2018/TLST - HNGĐ ngày 09/8/2018 về việc “ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2018/QĐST - HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị *Nguyễn Thu T* - sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 5B, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Q. Có mặt

Bị đơn: Anh *Hồ Duy H* - sinh năm 1991

KHTT: Tổ 5B, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Q (Hiện đang thi hành án phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh đóng tại Ninh Vân, Hoa Lư, Ninh Bình). Vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 02/8/2018; trong quá trình chuẩn bị xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thu T trình bày:

Chị và anh Hồ Duy H tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn vào ngày 25/02/2014 tại UBND phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Trước khi kết hôn chưa ai có vợ, có chồng, có thời gian tìm hiểu nhau khoảng 2 năm.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, anh H ham chơi, bỏ bê gia đình, nghiện ma túy. Gia đình hai bên đã tạo

điều kiện để anh H đi cai nghiện nhưng anh H vẫn không thay đổi, vẫn nghiện ma túy. Chị và anh H đã sống ly thân hơn 02 năm nay, hiện anh H đang thi hành án phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình. Đến nay mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể hàn gắn tiếp tục chung sống được nữa, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Duy H.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Hồ Nguyễn Hoài Anh, sinh ngày 30/01/2016. Chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị T xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ chung của tổ chức cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử, bị đơn là anh Hồ Duy H trình bày:

Về hôn nhân: Về thời gian và hoàn cảnh kết hôn, anh H xác nhận chị T khai là đúng.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến khoảng năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh H nghiện ma túy đã đi cai nghiện nhưng không được. Đến ngày 05/5/2017, anh bị bắt và bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nay chị T khởi kiện xin ly hôn, anh nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, tình cảm không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị T.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Hồ Nguyễn Hoài Anh, sinh ngày 30/01/2016. Anh đề nghị giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh H xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ chung của tổ chức cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử, bị đơn là anh Hồ Duy H có đơn đề nghị về việc giải quyết vắng mặt tại Tòa án do đang thi hành án phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh, Ninh Bình, Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị T có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, chị T giữ nguyên quan điểm và yêu cầu như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tình cảm: Chị T và anh H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 25/02/2014 (Số 15/2014, Quyển số 01). Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo lời khai của chị T và anh H thấy rằng mâu thuẫn giữa chị T và anh H là do vợ chồng bất

đồng quan điểm , anh H nghiện ma túy , mặc dù gia đình đã tạo điều kiện cai nghiện nhưng không có kết quả, ngày 05/5/2017 anh H bị bắt và bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đang đi thi hành án phạt tù , vợ chồng đã sống ly thân, không còn tình cảm, anh H và chị T đều tự nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và đều đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn cho vợ chồng nên yêu cầu ly hôn của chị T là có căn cứ và cần được chấp nhận theo Điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung:

Xét thấy, quá trình chung sống vợ chồng chị T, anh H có 01 con chung là cháu Hồ Nguyễn Hoài Anh , sinh ngày 30/01/2016. Chị T và anh H đều có quan điểm giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng , anh H không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị T. Xét thấy, quan điểm của chị T và anh H là phù hợp với nhau, phù hợp với điều kiện thực tế của chị T và anh H nên cần thiết giao con chung Hồ Nguyễn Hoài Anh cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) anh H không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

[3] Về tài sản chung: Chị T và anh H đều xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ chung của tổ chức cá nhân nào , không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết về tài sản chung và vấn đề vay nợ chung..

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thu T là nguyên đơn trong vụ án hôn nhân gia đình nên phải nộp án phí sơ thẩm quy định tại khoản 4, điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 243 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 56; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình

Tuyên xử:

Chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thu T

Chị Nguyễn Thu T được ly hôn anh Hồ Duy H

Về con chung : Giao con chung là cháu Hồ Nguyễn Hoài Anh , sinh ngày 30/01/2016 cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Hiếu có quyền thăm nom, chăm sóc và nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Căn cứ khoản 4, điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự . Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội ; Chị Nguyễn Thu T phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm . Chị T đã nộp 300.000

đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000047 ngày 09/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Nguyễn Thu T, chị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Hồ Duy H vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Hạ Long;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thu Hương

